

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

năm 2020

Mẫu số: CS3-HD
(Ban hành theo thông tư số 10/2017/TT-BTTTT ngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính)

Số BB 52/330

Thời điểm kiểm kê: Ngày 10 Tháng 1 năm 2021

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Nguyễn Huy Bằng Chức vụ: Chủ tịch HD kiểm kê TS
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS
- Ông: Trần Đình Diệu Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS

Chức vụ:

- Ông/ bà:
- Ông/ bà:
- Ông/ bà:
- Ông/ bà:
- Ông/ bà:
- Ông/ bà:
Số điện thoại:
Số điện thoại:
Số điện thoại:
Số điện thoại:
Số điện thoại:
Số điện thoại:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: CNTT - Nhà A0 - 505, kết quả như sau

stt	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
I	Nhà cửa vật kiến trúc						
II	Tài sản máy móc thiết bị						
1	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.067		01/01/2019.		1	1	
2	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.068		01/01/2019.		1	1	
3	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.069		01/01/2019.		1	1	
4	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.070		01/01/2019.		1	1	
5	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.071		01/01/2019.		1	1	
6	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.072		01/01/2019.		1	1	
7	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.073		01/01/2019.		1	1	
8	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.074		01/01/2019.		1	1	
9	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.075		01/01/2019.		1	1	
10	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.076		01/01/2019.		1	1	
11	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.077		01/01/2019.		1	1	
12	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.078		01/01/2019.		1	1	
13	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.079		01/01/2019.		1	1	
14	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.080		01/01/2019.		1	1	
15	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.081		01/01/2019.		1	1	
16	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.082		01/01/2019.		1	1	
17	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.083		01/01/2019.		1	1	
18	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b07519.14.030110.084		01/01/2019.		1	1	

stt	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
19	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07519.14.0301.10.085	01/01/2019.		1	1	
20	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07519.14.0301.10.086	01/01/2019.		1	1	
21	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07519.14.0301.10.087	01/01/2019.		1	1	
22	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07519.14.0301.10.088	01/01/2019.		1	1	
23	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07519.14.0301.10.089	01/01/2019.		1	1	
24	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07519.14.0301.10.090	01/01/2019.		1	1	
25	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07519.14.0301.10.091	01/01/2019.		1	1	
26	Máy chiếu gần PRM-45A Promethean	07519.14.0306.467	01/01/2019.		1	1	
27	Switch 48 cổng Zyxel GSI900-48	07519.14.0310.01.400	01/01/2019.		1	1	
28	Ổn Áp Lioa Drii-15000II	07519.14.0310.01.416	01/01/2019.		1	1	
29	Amly PLE-1MA120-EU, Bosch	07519.14.0310.01.518	01/01/2019.		1	1	
30	Bộ thu micro không dây MW1-RX-F5, Bosch	07519.14.0310.01.544	01/01/2019.		1	1	
31	Chuyển mạch cho camera co POE GS2210-8HP, Zyxel	07519.14.0310.01.620	01/01/2019.		1	1	
III	Tài sản Đồ gỗ quán lý						
IV	Phương tiện vận tải truyền dẫn						
V	Tài sản cố định khác						
VI	Cây lâu năm						
VII	Tài sản cố định vô hình						
VIII	Sách và tài liệu mã hóa						
IX	Sách và giáo trình						
X	Công cụ dụng cụ thiết bị						
1	Màn chiếu P84ES Da-lite	07519.14.110000.480	01/01/2019.		1	1	
2	Tai nghe có khung chống đầu và mic ONE HP-818S, P-ONE	07519.14.110000.493	01/01/2019.		25	25	
3	Loa cột LA1-UM20E-1, Bosch	07519.14.110000.505	01/01/2019.		3	3	
4	Micro không dây cầm tay MW1-LTX-F5, Bosch	07519.14.110000.531	01/01/2019.		1	1	
5	Camera giám sát trong phòng K-EF134L02AE, Panasonic	07519.14.110000.576	01/01/2019.		2	2	
6	Tủ rack 10 U COMRACK	07519.14.110000.596	01/01/2019.		1	1	
7	Webcam C270, Logitech	07519.14.110000.642	01/01/2019.		25	25	
XI	Công cụ dụng cụ đồ gỗ						
1	Bàn ghế giáo viên, bàn Da Lợi GVH1206, ghế Hòa Phát SG130	07519.14.120000.429	01/01/2019.		1	1	
2	Bàn ghế học viên (1 bàn + 2 ghế) bàn Da Lợi BKT850, ghế Xuân H	07519.14.120000.442	01/01/2019.		12	12	
3	Bang trắng viết bút da Da Lợi BTT	07519.14.120000.454	01/01/2019.		1	1	
XII	Bàn, ghế giảng đường						

STT	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
XIII	Thiết bị phòng Thí nghiệm						

TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ

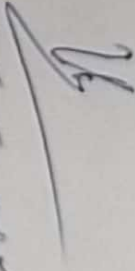
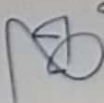
PHÒNG KINH-TC

PHÒNG QTK&I

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

Ngày 14/01/2021

BỘ PHẬN KIỂM KÊ


 Nguyễn Thị Mai

 Nguyễn Thị Mai

 Trần Văn Tuấn